



+ Lần thứ nhất vào ngày 03/9/2020, mua 500.000 đồng ma túy và sử dụng hết.

+ Lần thứ hai là vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/9/2020, H đến gặp Tr và mua 1.000.000 đồng ma túy heroin để sử dụng và bán kiếm lời. Tr đưa cho H 02 gói giấy bạc, bên trong chứa ma túy heroin. H đem ma túy về nhà cất. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, có một người thanh niên (*không rõ họ tên, địa chỉ*) sử dụng số điện thoại 0399.030.662 gọi đến số điện thoại 0905.730.794 của H hỏi mua 300.000 đồng ma túy heroin, H đồng ý bán và hẹn giao ở ngã tư đường C - D. Khoảng 09 giờ 15 phút H đem ma túy đến trước nhà số K467 đường D, phường Z, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang Đặng Xuân H có hành vi tàng trữ tái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của Đặng Xuân H:

- 01 (một) xe mô tô Jupiter màu đen, BKS: 43X4 - XXXX
- 02 (hai) gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ tại vị trí dưới đất ngay xe mô tô do H điều khiển, được niêm phong, ký hiệu “A1”
- 01 (một) điện thoại di động có chữ Samsung, màu vàng, số Imei 1: 358692071154621, Imei 2: 358693071154629, gắn sim số 0905.730.794.
- Số tiền 4.000.000 đồng.

Đến 13 giờ 55 phút ngày 04/9/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Xuân H tại K125/20 đường A, phường B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng không thu giữ gì.

Theo Kết luận giám định số 267/GĐ-MT ngày 11/9/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng xác định: Chất bột rắn màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu “A1” gửi giám định là ma túy, loại Heroin; khối lượng là 0,296 gam.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Đặng Xuân H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng Xuân H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất với kết luận giám định chất ma túy; bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đặng Xuân H như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm 6 tháng tù. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng là ma túy, tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động có chữ Samsung, màu vàng, số Imei 1: 358692071154621, Imei 2: 358693071154629, gắn sim số 0905.730.794 và hoàn trả cho bị cáo số tiền 4.000.000đ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Xuân H đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 04/9/2020, tại trước nhà số K467 đường D, phường Z, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang Đặng Xuân H có hành vi tàng trữ trái phép 0,296 gam ma túy Heroin nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi nêu của Đặng Xuân H đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với người phụ nữ tên Tr bán ma túy cho H và người thanh niên mua ma túy của H, hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo Đặng Xuân H nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nhằm mục đích mua bán ma túy kiếm lời. Khung hình phạt bị cáo bị truy tố, xét xử có mức án từ 02 đến 07 năm tù, nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý một mức hình phạt tù tương ứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền án theo Bản án số 96 ngày 30/9/2019, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (chấp hành xong ngày 30/4/2020). Do đó lần phạm tội này của bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Xét thấy 0,186 gam mẫu A1 và toàn bộ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy;

+ Xét thấy 01 (một) điện thoại di động có chữ Samsung, màu vàng, số Imei 1: 358692071154621, Imei 2: 358693071154629, gắn sim số 0905.730.794 là phương tiện, công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

+ Xét thấy số tiền 4.000.000đ thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm. Do đó cần áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô hiệu: YAMAHA-JUPITER, màu đen, BKS: 43X4-XXXX, số khung: 027474, số máy: 027474 do ông Đặng Văn X cha ruột của bị cáo đứng tên chủ sở hữu, ông X cho H mượn xe mô tô để đi, nhưng không biết việc H sử dụng xe vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng không đề cập xử lý và trả lại xe cho ông X là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo Đặng Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố:** Bị cáo **Đặng Xuân H** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**1. Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 251; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Đặng Xuân H** 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (04/9/2020).

**2. Về xử lý vật chứng:**

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,186 gam mẫu A1 và toàn bộ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định.

- Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động có chữ Samsung, màu vàng, số Imei 1: 358692071154621, Imei 2: 358693071154629, gắn sim số 0905.730.794.

- Áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự hoàn trả cho bị cáo số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu

đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 12 năm 2020.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đặng Xuân H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Cơ quan THA hình sự quận Hải Châu;
- Chi cục THA dân sự quận Hải Châu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
(đã ký)

**Phan Thị Huệ**